TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày 24-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khải và ông Lưu Văn Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ý Tưởng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại Nhà văn hoá Chợ Tổng, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/HSST-QĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

1. Tạ Văn T, sinh ngày 27/12/1993, tại Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn Hợp Thành, thị trấn HC, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Sán Dìu; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn H và bà Trần Thị S; vợ: Ma Thị O; con: 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định giải quyết khiếu nại đối với Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 03 ngày 08/06/2017 của Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc quyết định giữ nguyên Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05 ngày 11/05/2017 của Toà án nhân dân huyện Tam Đảo áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Tạ Văn T với thời hạn là 18 tháng. Ngày 08/12/2018, Tuấn chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính trên.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 đến nay (có mặt).

2. Thào A Tr, sinh ngày 22/6/1995, tại Yên Bái; nơi cư trú: Bản P L, xã P L, huyện Mù Căn Chải, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào Là S và bà Giàng Thị B; vợ Giàng Thị P; con: 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắttạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Thào A Tr là bà Trần Thị Ngân và ông Nguyễn Văn Thảo- Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc; địa chỉ: Đường Phạm Văn Đồng, phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, (bà Ngân vắng mặt, ông Thảo có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị S, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn Hợp Thành, thị trấn HC, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày15/11/2022, Tạ Văn T, sinh năm 1993, trú tại: Thôn Hợp Thành, thị trấn HC, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân nên một mình điều khiển xe máy mang biển kiểm soát 88K1-299.55 đi xuống thành phố Vĩnh Yên mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Xuống đến thành phố Vĩnh Yên, Tuấn đi quanh tại khu vực bờ hồ Hoàng Quy thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên thì gặp Thào A Tr, sinh năm: 1995, hộ khẩu thường trú tại: Bản Púng Luông, xã Púng Luông, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Qua nói chuyện Tuấn biết Trở cũng là người nghiện ma túy nên rủ Trở góp tiền để cùng mua ma túy sử dụng, Trở đồng ý. Cả hai thống nhất mỗi người góp 125.000đ tổng được 250.000đ, Trở đưa tiền cho Tuấn. Tuấn cầm tiền và bảo Trở đứng đợi ở vị trí vỉa hè bờ hồ Hoàng Quy, sau đó Tuấn điều khiển xe máy đến ngõ 2, đường Đầm Vạc, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên. Tại đây, Tuấn gặp một nam thanh niên (Tuấn không rõ tên tuổi địa chỉ của người này) qua nói chuyện Tuấn có hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy, loại heroine với giá 250.000đ. Sau khi mua được ma túy, Tuấn quay lại chỗ Trở đang chờ, rồi cùng Trở đi xuống khu vực bờ hồ Hoàng Quy để sử dụng. Tại đây, Tuấn lấy gói ma túy và chia thành hai gói giấy nhỏ để sử dụng. Cùng lúc này, Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đang làm nhiệm vụ tại khu vực này phát hiện tiến hành kiểm tra hành chính. Thấy lực lượng Công an đến kiểm tra, Tuấn ném hai gói giấy chứa ma túy xuống mặt đất thì bị cơ quan Công an thu giữ (Tuấn và Trở tự khai nhận đây là ma túy heroine Tuấn và Trở vừa mua được nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện). Cơ quan Công an thu giữ số ma tuý trên vào phong bì thư theo quy định ký hiệu A1. Tạm giữ của Tuấn: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 đã cũ, đã qua sử dụng, và 01 xe mô tô BKS 88K1-299.55 đã cũ đã qua sử dụng, tạm giữ của Trở 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo đã cũ đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 3418/KLGĐ ngày 19/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

"*Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,3640g (Không phẩy ba sáu bốn không gam, không kể bao bì) loại Heroine*".

Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ, quá trình điều tra, Tuấn khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày15/11/2022, Tuấn mua được 01 gói ma túy (loại Heroine) của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ xác định đặc điểm người này khoảng 40 tuổi cao khoảng 1,65m, dáng người cao gầy ở trong một ngõ nhỏ thuộc ngõ 2, phường Đống Đa, thành phố Vĩnh Yên, Tuấn không nhớ địa chỉ chính xác, mục đích mua về để Tuấn và Trở sử dụng.

Tại Cáo trạng số: 30/CT-VKSND -VY ngày 27/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Tạ Văn T và Thào A Tr về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo Tạ Văn T và Thào A Tr khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Văn T và Thào A Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Tạ Văn T từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù; Bị cáo Thào A Tr từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Tuấn và Trở là người nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp và việc làm ổn định nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,3115 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả", trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Trả lại Tạ Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại Thào A Tr 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo do không liên quan đến hành vi phạm tội của Trở.

Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả lại xe máy BKS: 88K1-299.55 nhãn hiệu Honda Wave cho bà Trần Thị Sáu.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Sáu trình bày: Đối với chiếc xe máy BKS: 88K1-299.55 nhãn hiệu Honda Wave là xe của bà Sáu là mẹ

của Tuấn. Sáng ngày 15/11/2022, Tuấn mượn xe máy của bà Sáu để đi có việc cá nhân nhưng không nói hay trao đổi gì về việc sử dụng xe để đi mua trái phép chất ma túy, bà Sáu không biết việc Tuấn sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy và không liên quan gì đến việc phạm tội của Tuấn và Trở. Ngày 03/01/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả lại chiếc xe máy trên cho bà Sáu. Bà Sáu nhận lại tài sản và không có ý kiến gì về dân sự.

Bị cáo Tuấn và Trở không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Trở đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo Trở thành khẩn khai báo là người dân tộc thiểu số thuộc cận hộ nghèo và thuộc khu vực khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và miễn án phí án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Tạ Văn T và Thào A Tr tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng10 giờ 35 phút ngày15/11/2022, tại khu vực bờ hồ Hoàng Quy thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên,Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố Vĩnh Yên đang làm nhiệm vụ trên địa bàn thì phát hiện Tạ Văn T và Thào A Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng cho bản thân. Thu giữ củaTuấn và Trở 02 gói giấy nhỏ chứa chất cục bột màu trắng, qua giám định xác định là ma túy có khối lượng 0,3640g, loại Heroine.

Hành vi của Tạ Văn T và Thào A Tr đã phạm vào tội:"*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) ..., Heroin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

Hành vi phạm tội của bị cáo Tuấn và Trở là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người, làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy :

Bị cáo Tuấn và Trở phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), có mức cao nhất của khung hình phạt tù đến 5 năm nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Về các tình tiết tăng nặng nhiệm hình sự: Bị cáo Tuấn và Trở không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Tuấn và Trở đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo Tuấn và Trở được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), ngoài ra bị cáo Tuấn có ông ngoại được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo Tuấn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo Tuấn và Trở đều là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế, đây là những tình tiết làm căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Tạ Văn T không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo Tuấn có vai trò rủ rê Thào A Tr đi mua trái phép chất ma túy về để sử dụng. Năm 2017 bị cáo Tuấn đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa và cơ sở cai nghiện bắt buộc và là người trực tiếp mua tuý, còn Trở cùng góp tiền để Tuấn đi mua ma tuý về để cùng nhau sử dụng.

Từ các căn cứ nêu trên xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Tuấn và Trở là nguy hiểm cho xã hội, nếu để cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục nói chung, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác

dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Tuấn và Trở là người nghiện ma túy, không có tài sản, nghề nghiệp, là người dân tộc nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tuấn và Trở.

[5] Đối với người có liên quan trong vụ án: Đối với người bán ma tuý cho Tuấn không rõ đặc điểm nhận dạng, tên tuổi, địa chỉ của người này. Do vậy, CQĐT tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với bà Trần Thị Sáu cho Tuấn mượn xe máy BKS: 88K1-299.55 quá trình điều tra xác định bà Sáu không biết Tuấn mượn xe sử dụng vào việc đi mua ma tuý nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: 0,3115 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả", trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, không có giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Trả lại Tạ Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Trả lại Thào A Tr 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo do không liên quan đến hành vi phạm tội của Trở.

[7] Về án phí: Bị cáo Tạ Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, bị cáo Thào A Tr là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo sinh sống tại khu vực khó khăn, có đơn xin miễn tiền án phí. Bị cáo được miễn án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tạ Văn T và Thào A Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Tạ Văn T 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/11/2022).

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Thào A Tr 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15/11/2022).

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ 0,3115 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả", trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự.

Trả lại Tạ Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án; Trả lại Thào A Tr 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo.

(*Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên)*.

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tạ Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo Thào A Tr không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Khải Lưu Văn Hà **Đào Văn Tiến**

***Nơi nhận*:**
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam - CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Tiến